

# KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : THỂ GỐI THỰC VẬT

Thời gian thực hiện : Từ 12/1 ->06/02/2026

## LMỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
*	<b>I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT</b>											
*	<b>1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>											
1	-Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	KQMD	- Bài 9: Hô hấp/tay/bụng/chân	KQMD	Bài 9: "Cây cao- cây thấp" - ĐT1: Thổi hoa - ĐT2: Cây cao - ĐT3: Gió thổi cây nghiêng - ĐT4: Cây thấp	Khối	Lớp học	TDS	TDS	TDS	TDS	
*	<b>2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</b>											
*	<b>* Vận động: đi, chạy</b>											
2	- Giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô		- Chạy đổi hướng		- Chạy đổi hướng	Cả lớp	Lớp học					ĐTT
*	<b>* Vận động: Bò, trườn</b>											
3	- Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng	KQMD	- Bò chui qua cổng	KQMD	- Bò chui qua cổng (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ			CTC
*	<b>* Vận động: nhún, bật</b>											
4	- Giữ được thăng bằng khi thực hiện	KQMD	- Bật tại chỗ	KQMD	- Bật tại chỗ( SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				CTC

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung CĐ	Nguồn	Nội dung CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
	vận động bật		- Bật qua vạch kẻ		- Bật qua vạch kẻ	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
5	- Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	TLHD	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TLHD	- Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ	Cả lớp	Sân chơi				CTNT	
					- Trò chơi: Gieo hạt nảy mầm	Cả lớp	Sân chơi		CTNT			
					- Trò chơi: Chi chi chành chành	Cả lớp	Sân chơi		CTNT			
					- Trò chơi : Gà trong vườn rau	Cả lớp	Sân chơi	CTNT				
*	<b>3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay</b>											
6	'- Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động lật mở trang sách	NDCT	- Lật mở trang sách	NDCT	'- Lật mở trang sách, anbum một số loại quả	Nhóm	Lớp học		CTS			
7	'- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đồ	KQMH	- Biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đồ	KQMH	- Xếp vườn rau	Nhóm	Lớp học	CTS				
8	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong 1 số trò chơi	TLHD	- Chơi trò chơi phát triển cơ tay vai	TLHD	- Chơi trò chơi: Quả gì biến mất	Cả lớp	Sân chơi		CTNT	CTNT		
					- Chơi trò chơi: Hái quả	Cả lớp	Sân chơi			CTNT		
*	<b>B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>											
*	<b>1. Có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt</b>											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
9	- Thích nghi được với chế độ ăn cơm, ăn các loại thức ăn khác nhau	KQMD	- Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	KQMD	- Rèn trẻ ăn các loại thức ăn khác nhau, biết xúc cơm ăn tránh làm rơi vãi và nhặt cơm vãi vào đĩa	Cả lớp	Lớp học	VS-AN		VS-AN		
*	<b>2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe</b>											
10	- Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh.....)	KQMD	- Chuẩn bị chỗ ngủ	KQMD	- Chuẩn bị chỗ ngủ	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN		VS-AN	
*	<b>3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</b>											
11	- Biết và tránh một số hành động (nguy hiểm, leo trèo, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) Khi được nhắc nhở	KQMD	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	KQMD	- Trò chuyện và cho trẻ thực hành khi ngồi ghế (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học				ĐTT	
*	<b>4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích</b>											
12	- Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	KQMD	- Ruốc cá trắm thịt lợn	KQMD	- HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt- Mã QR	Cả lớp	Lớp học		ĐTT			
			- Cháo tim lợn, bí ngô		- HD phụ huynh cách nấu cháo tim lợn, bí ngô- Mã QR	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT		
*	<b>II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</b>											
*	<b>1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan</b>											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
13	- Sờ nắn , nhìn, ngửi, nếm ...hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật.	KQMD	- Sờ nắn , nhìn, ngửi, nếm ...hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật.	KQMD	- Quan sát, nhận biết, sờ nắn, quả cam và quả xoài	Cả lớp	Lớp học		CTC			
					- Quan sát, nhận biết, sờ nắn, rau bắp cải và xu hào (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTC				
14	- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn(nhẵn) - xù xì	KQMD	- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn(nhẵn) - xù xì	KQMD	- Nhận biết phân biệt cây chuối- cây bông	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ	
15	- Nhận biết và thể hiện được cảm xúc vui, buồn, giận...	KQMD	- Biết, nếm các loại quả chua( Cam, khế...)quả ngọt (Nhãn, nho..... )	KQMD	- NBPB quả chua, quả ngọt ( SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT		
*	<b>b. Đồ vật:* Đồ dùng, đồ chơi</b>											
16	- Biết sờ nắn, nhìn, nghe , ngửi, nếm...hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMD	- Sờ nắn , nhìn, ngửi, nếm ...hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật.	KQMD	- Nhận biết quả chuối- quả cam	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ			
					- Nhận biết phân biệt quả xoài- táo	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
*	<b>2.Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi</b>											
17	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của rau, hoa, quả , cây quen thuộc	ĐP	- Tên đặc điểm nổi bật của 1 số loại rau( hoa, quả, cây ăn quả) quen thuộc	ĐP	- Nhận biết phân biệt củ cải trắng- củ cà rốt	Cả lớp	Lớp học	ĐTT				
					- Nhận biết phân biệt củ su hào- củ cà rốt	Cả lớp	Lớp học	CTC				
					- Qs đặc điểm nổi bật lá cây bàng, lá cây nhãn, lá cây xoài	Cả lớp	Sân chơi				CTNT	
					- Qs vườn rau nhà trường: Rau cải (SEL	Cả lớp	Sân chơi	CTNT				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
					<i>lồng ghép)</i>							
					- Nhận biết phân biệt củ su hào- rau bắp cải	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				
					- Chơi lắp hình vào bóng 1 số loại cây ăn quả, quả (SEL lồng ghép)	Nhóm	Lớp học		CTC	CTS	CTS	
					- Chơi phân loại 1 số loại rau, quả theo tên gọi	Nhóm	Lớp học	CTS		CTS	CTS	
					- Chơi phân loại 1 quả tròn- quả dài	Nhóm	Lớp học		CTS			
					- Chơi phân loại cây to- cây nhỏ	Nhóm	Lớp học			CTC	CTS	
					- Chơi phân loại cây xoài -cây nhãn	Nhóm	Lớp học				CTS	
*	<b>*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng</b>											
18	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	- Nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	- Nhận biết phân biệt hình tròn	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ	CTC	CTC		
19	- Chỉ hoặc lấy hoặc cắt đúng đồ chơi có kích thước to/theo yêu cầu	KQMD	- Kích thước (to-nhỏ)	KQMD	- Chơi phân loại quả to, quả nhỏ	Nhóm	Lớp học		CTS	CTS		
*	<b>III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b>											
*	<b>A. Nghe hiểu lời nói</b>											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả		
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2		
20	- Trẻ nghe hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng	KQMD	- Nghe hiểu các từ chỉ các loại hoa, quả quen thuộc biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng	KQMD	- Nhận biết tập nói quả cam	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ				
					- Nhận biết tập nói quả xoài( SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ			
					- Nhận biết tập nói rau bắp cải (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTC					
*	* Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu												
21	- Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo theo từng chủ đề .Đọc và phát âm rõ tiếng để người nghe có thể hiểu	KQMD	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ phù hợp độ tuổi (đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng) .Phát âm các tiếng có âm khó trong bài thơ	KQMD	- Quả thị (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT				
					- Bắp cải xanh	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ					
					- Quả đu đủ	Cả lớp	Lớp học			CTC	CTC		
					- Quả cam (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ				
					- Củ cà rốt	Cả lớp	Lớp học	CTC					
					- Rau ngót, rau đay	Cả lớp	Lớp học	ĐTT					
- Cây quýt	Cả lớp	Lớp học					CTCC Đ						
22	- Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, vè, câu đố với sự giúp đỡ của cô giáo theo từng chủ đề .Đọc và phát âm rõ tiếng để người nghe có thể hiểu	KQMD	- Đọc các đồng dao, ca dao, vè, câu đố với sự giúp đỡ của cô giáo phù hợp độ tuổi. Phát âm các tiếng có âm khó trong bài thơ	KQMD	- Đồng dao: Lộn cầu vòng	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT	ĐTT		
					- Ca dao: Con kiến mà leo giàn bầu	Cả lớp	Lớp học		CTC		CTC		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
*	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp											
23	- Biết lắng nghe và hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	- Cây táo (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học					CTCC Đ
24	- Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	KQMD	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô	KQMD	- Cây táo	Cả lớp	Lớp học					CTC
25	- Biết lắng nghe cô giáo đọc các câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	'- Lắng nghe cô giáo đọc các câu chuyện phù hợp với độ tuổi về chủ đề thế giới thực vật	KQMD	'- Lắng nghe cô giáo đọc các câu chuyện phù hợp với độ tuổi về chủ đề thế giới thực vật: Chú đồ con(1), Anh em nhà thỏ(3) - (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT				CTC
26	- Biết lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	'- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật, mùa xuân, ngày 8/3	KQMD	'- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực vật: Một số loại quả(3),	Cả lớp	Lớp học					ĐTT ĐTT

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Nội dung CĐ	Nguồn	Nội dung hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
					Trồng đậu trồng cà (4)							
27	-Biết lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ về chủ đề thế giới thực vật	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ về TGTV: Quả cam tròn xinh(2) - Quả(3)- (SEL lồng ghép), Chăm rau(1)	Cả lớp	Lớp học	CTC	CTC	CTC		
28	- Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện ..	KQMD	- Biết sử dụng lời nói với mọi người xung quanh	KQMD	- Dạy trẻ giao tiếp nói các nhu cầu của bản thân: Như đi vệ sinh, ăn, uống, ngủ....	Cả lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	
					- Dạy trẻ đưa ra những câu hỏi đơn giản với mọi người xung quanh	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT	ĐTT	
*	<b>IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ</b>											
*	<b>1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân</b>											
29	- Thể hiện điều mình thích và không thích	KQMD	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	KQMD	- Nhận biết đồ chơi góc vận động	Nhóm	Lớp học	CTS				
*	<b>3.Thực hiện hành vi xã hội đơn giản</b>											
30	- Biết thể hiện tình cảm với mọi người xung quanh	KQMD	- Biết thể hiện tình cảm với mọi người xung quanh	KQMD	- Dạy trẻ nói lời cảm ơn khi được giúp đỡ	Cả lớp	Lớp học	KH	KH		KH	
31	- Thực hiện một số yêu cầu của người lớn	KQMD	- Thực hiện một số quy định đơn giản của lớp, của cô giáo khi đến trường	KQMD	- Rèn trẻ có ý thức đi vệ sinh đúng nơi quy định	Cả lớp	Lớp học		VS-AN	VS-AN	VS-AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
*	<b>4. Đặc điểm nổi bật, ích lợi của con vật, cây, hoa quả quen thuộc</b>											
32	Quan tâm, yêu quý và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé.	ĐP	Trẻ biết quan tâm, yêu quý, và biết cách chăm sóc 1 số cây con gần gũi quanh bé.	ĐP	<p>Chăm sóc luống rau</p> <p>Thực hành gieo hạt, trồng cây (cây đậu...)</p> <p>- Tưới nước cây bưởi</p> <p>- Tưới nước cây xoài, cam (SEL lồng ghép)</p> <p>Nhặt lá vàng, nhỏ cỏ, nhặt rác...</p>	Cả lớp	Sân chơi	CTNT				
						Cả lớp	Sân chơi		CTNT		CTNT	
						Cả lớp	Sân chơi				CTNT	
						Cả lớp	Sân chơi		CTNT	CTNT		
						Cả lớp	Sân chơi	CTNT		CTNT	CTNT	
*	<b>5. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh</b>											
33	'- Biết lắng nghe các bài hát bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	'- Lắng nghe các bài hát bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	'- Lắng nghe các bài hát bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGTV: Em ra vườn rau(1), vườn cây nhà bé(3),Em yêu cây xanh(4)	Cả lớp	Lớp học	KH-CTCC Đ		KH-CTCC Đ	KH-CTCC Đ	
34	- Trẻ biết hát theo một vài bản nhạc bài hát quen thuộc	KQMD	- Trẻ biết hát theo một vài bản nhạc bài hát quen thuộc	KQMD	- Lý cây xanh	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ	
					- Quả( khổ 1)( SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
					- Cây bắp cải( SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				
35	- Thích vẽ (cầm bút di màu, phấn vẽ nguệch ngoạc)	KQMD	- Vẽ các nét khác nhau	KQMD	- Vẽ quả tròn(M)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh		
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả			
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2			
36	- Thích di màu (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	KQMD	- Di màu	KQMD	- Di màu quả xoài(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ				
					- Di màu quả cam (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ					
37	- Thích vò, xé, dán.	KQMD	- Thích vò, xé, dán.	KQMD	- Xé dán lá cây(SEL lồng ghép)	Cả lớp/nhóm	Lớp học	CTS		CTS	CTCC Đ			
38	- Thích nặn	KQMD	- Nặn	KQMD	- Dạy trẻ: Nặn quả tròn	Nhóm	Lớp học		CTS					
					- Dạy trẻ: Nặn quả dài	Nhóm	Lớp học			CTS				
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề		Chia theo lĩnh vực			<b>Tổng số:</b>			29	29	30	30			
					Lĩnh vực thể chất			7	8	6	7			
					Lĩnh vực nhận thức			7	7	7	6			
					Lĩnh vực ngôn ngữ			8	7	8	9			
					Lĩnh vực TCXH			7	7	9	8			
		Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt trong ngày					Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề			<b>29</b>	<b>29</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	
							Thẻ đục sáng(TDS)			1	1	1	1	
							Đón trả trẻ(ĐTT)			5	5	6	5	
							Chơi tập ngoài trời ( CTNT)			4	5	4	5	
							Chơi tập theo ý thích buổi sáng( CTS)			4	4	5	4	
							Vệ sinh ăn ngủ( VS-AN)			2	2	2	2	
							Chơi tập chiều( CTC)			5	5	5	5	
							Kết hợp( KH)			2	2	1	2	
			Thăm quan dã ngoại(TQDN)			0	0	0	0					

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Cây bắp cải	Quả cam	Quả xoài	Cây ăn quả	
								1T 12-16/1	1T 19-23/1	1T 26-30/1	1T 2- 6/2	
					Lễ hội(LH)			0	0	0	0	
					<b>Kết hợp- chơi tập có chủ đích( KH-CTCCĐ)</b>			1	0	1	1	
					Chơi tập có chủ đích( CTCCĐ)			5	5	5	5	
					<b>Trong đó: Lĩnh vực thể chất</b>			1	1	1	0	
					Lĩnh vực nhận thức			2	1	1	1	
					Lĩnh vực ngôn ngữ			1	2	1	2	
					Lĩnh vực TCKNXH			1	1	2	2	

## II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Cây bắp cải	1	Từ 12/01- 16/1/2026	Phạm Thị Hậu	
Quả cam	1	Từ 19/01- 23/01/2026	Nguyễn Thị Huệ	
Quả xoài	1	Từ 26/1- 30/01/2026	Phạm Thị Hậu	
Cây ăn quả	1	Từ 02/02- 06/02/2026	Nguyễn Thị Huệ	

## III. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	<u>Nhánh 1</u> Cây bắp cải	<u>Nhánh 2</u> Quả cam	<u>Nhánh 3</u> Quả xoài	<u>Nhánh 4</u> Cây ăn quả
	Giáo viên	- KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Cây bắp cải” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh.	- KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Quả cam” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh.	- KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Quả xoài” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày</li> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày</li> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày</li> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi</li> <li>- Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày</li> <li>- Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp</li> </ul>
<b>Nhà trường</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất</li> </ul>
<b>Phụ huynh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp chủ đề nhánh “Cây bắp cải” : sách báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa</li> <li>- Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề nhánh “Quả cam”, sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa</li> <li>- Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề nhánh “Quả xoài” : sách , báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa</li> <li>- Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề nhánh “Cây ăn quả”: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa</li> <li>- Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con</li> </ul>

#### IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<p><b>*Chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chuyện về chủ đề</li> <li>- Nhận biết một số hình ảnh về chủ đề</li> <li>- Rèn cho trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, đúng nơi quy định</li> <li>- Câu hỏi SEL: Con vào lớp con chào ai? Con được gặp các cô và các bạn con thấy thế nào?</li> </ul>					Toàn cđ
		<p><b>*Nhánh 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD phụ huynh cách nấu cháo tim lợn, bí ngô- Mã QR</li> <li>- Nhận biết phân biệt củ cải trắng- củ cà rốt</li> <li>- lắng nghe cô đọc bài thơ, đoạn thơ: Rau ngót, rau đay</li> <li>- Câu hỏi SEL: Lắng nghe cô giáo đọc câu chuyện “Chú đỗ con”: Sau khi chú đỗ con vươn vai, chú trôi lên khỏi mặt đất các con cảm thấy thế nào?</li> <li>- Dạy trẻ đưa ra những câu hỏi đơn giản với mọi người xung quanh</li> </ul>					
		<p><b>*Nhánh 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt- Mã QR</li> <li>- NBPB quả chua, quả ngọt</li> <li>- Câu hỏi SEL: Nghe đọc các đoạn thơ, bài thơ : Quả thị : Sau khi nghe đọc bài thơ Quả thị các con cảm thấy như thế nào? Quả thị có mùi gì? Các con có thích ngửi quả thị không?</li> <li>- Đồng dao: Lộn cầu vòng</li> <li>- Vẽ quả tròn(M)</li> </ul>					
		<p><b>*Nhánh 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD phụ huynh cách nấu cháo tim lợn, bí ngô- Mã QR</li> <li>- Câu hỏi SEL: NBPB quả chua, quả ngọt: Khi các con được nếm 2 loại chua và và ngọt các con có cảm nhận gì?</li> <li>- Đọc bài đồng dao: Lộn cầu vòng</li> <li>- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ: Một số loại quả</li> <li>- Vẽ quả tròn(M)</li> <li>- Dạy trẻ đưa ra những câu hỏi đơn giản với mọi người xung quanh</li> </ul>					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<p><b>*Nhánh 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ thăng bằng VĐCB: Chạy đổi hướng</li> <li>- Đọc bài đồng dao: Lộn cầu vòng</li> <li>- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ: Trồng đậu trồng cà</li> <li>- Dạy trẻ đưa ra những câu hỏi đơn giản với mọi người xung quanh</li> <li>- Câu hỏi SEL: Trò chuyện và cho trẻ thực hành khi ngồi ghế: Để không bị ngã khi các con ngồi trên ghế, vậy các con phải ngồi như thế nào?</li> </ul>					
2	Thể dục sáng		<p><b>* Khởi động:</b>          Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau về đội hình vòng tròn</p> <p><b>* Trọng động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- BTPTC: Trẻ 2 lần x 4 nhịp kết hợp với bài “Cây cao - cây thấp” với các động tác:            + Hô hấp: Thổi lá            + Tay: Cây cao: Đưa 2 tay lên cao            + Bụng: Gió thổi cây nghiêng: Hai tay đưa lên nghiêng người sang 2 bên            + Chân: Cây thấp: Ngồi xuống- đứng lên</li> <li>- TCVD: Gieo hạt</li> <li>- Cách chơi: Trẻ đứng gần cô, khi cô đọc “gieo hạt” trẻ ngồi xổm, hai tay xoa xuống nền nhà. “Nảy mầm” trẻ đứng thẳng lên, một nụ giơ chụm một tay,..mùi hương thơm quá thì đưa hai tay lên mũi hít. gió thổi cây nghiêng: nghiêng người sang hai bên. lá rụng nhiều quá: Trẻ nhảy lên cao ngồi xuống nói “nhiều quá”.</li> <li>+ Trẻ chơi cùng cô 2-3 lần</li> <li>SEL: - Sau khi chơi TC xong con có thấy vui không?            - Con cảm thấy như thế nào khi được chơi cùng cô và các bạn?            - Khi vui/thích con sẽ thể hiện như thế nào?</li> </ul> <p><b>* Hồi tĩnh :</b> Trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 phút</p>					
3	Chơi tập có chủ	<u>Nhánh 1</u>	<p><i>Ngày 12/1</i></p> <p>PTTC</p> <p>Bật tại chỗ</p>	<p><i>Ngày 13/1</i></p> <p>PTNT</p> <p>NBPB: Củ xu hào -</p>	<p><i>Ngày 14/1</i></p> <p>PTTCKNXH</p> <p>Dạy KNCH: Cây bắp</p>	<p><i>Ngày 15/1</i></p> <p>PTNT</p> <p>Nhận biết PB:</p>	<p><i>Ngày 16/1</i></p> <p>PTNN</p> <p>Dạy trẻ đọc thuộc</p>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	<b>đích</b>	Cây bắp cải	( SEL lồng ghép) TCVD: Dung dăng dung dẻ	Rau bắp cải	cải( SEL lồng ghép) Hát nghe: Em ra vườn rau TCAN: Giọng hát to- Giọng hát nhỏ	Hình tròn	thơ: Bắp cải xanh	
	<b>Nhánh 2</b>	Quả cam	<i>Ngày 19/1</i> <b>PTNN</b> Nhận biết TN: Quả cam	<i>Ngày 20/1</i> <b>PTTC</b> Bò chui qua cổng ( SEL lồng ghép) TCVD: Hái quả	<i>Ngày 21/1</i> <b>PTNT</b> NBPB: Quả cam- Quả chuối	<i>Ngày 22/1</i> <b>PTNN</b> Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Quả cam ( SEL lồng ghép)	<i>Ngày 23/1</i> <b>PTTCKNXH</b> Di màu quả cam ( SEL lồng ghép)	
	<b>Nhánh 3</b>	Quả xoài	<i>Ngày 26/1</i> <b>PTTC</b> Bật qua vạch kẻ TCVD: Bắt bướm	<i>Ngày 27/1</i> <b>PTNN</b> Nhận biết TN: Quả xoài(SEL lồng ghép)	<i>Ngày 28/1</i> <b>PTTCKNXH</b> Dạy KNCH: Quả (K1) ( SEL lồng ghép) Hát nghe: Vườn cây nhà bé TCÂN: Ai đoán giỏi	<i>Ngày 29/1</i> <b>PTNT</b> NBPB: Quả xoài- quả táo	<i>Ngày 30/1</i> <b>PTTCKNXH</b> Di màu quả xoài ( SEL lồng ghép)	
	<b>Nhánh 4</b>	Cây ăn quả	<i>Ngày 2/2</i> <b>PTNT</b> NBPB: Cây chuối - Cây bông	<i>Ngày 3/2</i> <b>PTNN</b> Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Cây quýt	<i>Ngày 4/2</i> <b>PTTCKNXH</b> Dạy KNCH: Lý cây xanh Hát nghe: vườn cây nhà bé TCÂN: Ai nhanh nhất	<i>Ngày 5/2</i> <b>PTNN</b> Kể chuyện bé nghe: Cây táo ( SEL lồng ghép)	<i>Ngày 6/2</i> <b>PTTCKNXH</b> Xé dán lá cây ( SEL lồng ghép)	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Chơi tập ngoài trời	Nhánh 1	<p><b>Ngày 12/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện về rau bắp cải (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVĐ: Ú òa</li> <li>- Chơi tự do: Tập sử dụng phấn tô vẽ nguệch ngoạc</li> </ul>	<p><b>Ngày 13/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện cách chăm sóc luống rau</li> <li>- TCVĐ: Dung dăng dung dẻ</li> <li>- Chơi tự do: Trang trí tranh từ hạt gạo</li> </ul>	<p><b>Ngày 14/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Cầu trượt</li> <li>- TCVĐ: Lộn cầu vòng</li> <li>- Chơi tự do: Nhặt lá vàng trên sân trường bỏ vào thùng rác</li> </ul>	<p><b>Ngày 25/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Qs vườn rau nhà trường: Rau cải (SEL lồng ghép)</li> <li>-TCVĐ: Gà trong vườn rau</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với bóng</li> </ul>	<p><b>Ngày 16/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Đám mây</li> <li>- TCVĐ: Mèo đuổi chuột</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với bóng bay</li> </ul>	
		Nhánh 2	<p><b>Ngày 19/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện về lợi ích của quả cam</li> <li>- TCVĐ: Cắp hạt bỏ giỏ</li> <li>- Chơi tự do: Tạo âm thanh từ chai lọ</li> </ul>	<p><b>Ngày 20/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện về cách tưới nước cho cây cam(SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVĐ: Rồng rắn lên mây</li> <li>- Chơi tự do: Xếp hình quả từ sỏi</li> </ul>	<p><b>Ngày 21/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Bầu trời</li> <li>TCVĐ: Trồng nụ, trồng hoa</li> <li>- Chơi tự do: Trang trí tranh từ hạt gạo</li> </ul>	<p><b>Ngày 22/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Cây cam (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVĐ: Quả gì biến mất</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với trống</li> </ul>	<p><b>Ngày 23/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện cách gieo hạt, trồng cây</li> <li>- TCVĐ: Chi chi chành chành</li> <li>- Chơi tự do: Làm ống nhôm</li> </ul>	
		Nhánh 3	<p><b>Ngày 26/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện về lợi ích của quả xoài (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVĐ: Thả đĩa ba ba</li> <li>- Chơi tự do: Nhặt rác trên sân trường</li> </ul>	<p><b>Ngày 27/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Cây xoài (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVĐ: Thi ai múa dẻo</li> <li>- Chơi tự do: Vẽ quả, hoa từ phấn</li> </ul>	<p><b>Ngày 28/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện về cách tưới nước cho cây xoài</li> <li>- TCVĐ: Quả gì biến mất</li> <li>- Chơi tự do: Xếp hình bông hoa từ lá cây</li> </ul>	<p><b>Ngày 29/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Bầu trời</li> <li>- TCVĐ: Hái quả</li> <li>- Chơi tự do: Chơi với bóng</li> </ul>	<p><b>Ngày 30/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Vườn cổ tích</li> <li>- TCVĐ: Bom bóng</li> <li>- Chơi tự do: Chơi góc chợ quê</li> </ul>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<b>Nhánh 4</b>	<p><i>Ngày 2/2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện đặc điểm nổi bật lá cây nhãn (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVD: Mèo đuổi chuột</li> <li>- Chơi tự do: Chơi trên sân khấu</li> </ul>	<p><i>Ngày 3/2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Thực hành gieo hạt, trồng cây</li> <li>- TCVD: Cấp hạt bỏ giỏ</li> <li>- Chơi tự do: Nghe âm thanh từ chai lọ</li> </ul>	<p><i>Ngày 4/2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Trò chuyện cách tưới nước cây bưởi</li> <li>- TCVD: Cảm xúc của bé</li> <li>- Chơi tự do: Nhặt lá vàng bỏ vào thùng rác</li> </ul>	<p><i>Ngày 5/2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Cây chuối.</li> <li>- TCVD: Bịt mắt đáng trông</li> <li>- Chơi tự do: Bong bóng xà phòng</li> </ul>	<p><i>Ngày 6/2</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMĐ</li> <li>Cây sấu (SEL lồng ghép)</li> <li>- TCVD: dung dăng dung dẻ</li> <li>- Chơi tự do: Xem tranh truyện vườn cổ tích</li> </ul>	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		<p><b>Chung:</b>- Rèn cho trẻ thói quen xếp ghế cùng cô và ngồi vào bàn, cho trẻ từng bàn ra xếp hàng, cô thực hiện thao tác rửa tay, rửa mặt cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi, hát bài hát.</li> <li>- Cô chia cơm canh cho trẻ.</li> <li>- Câu hỏi SEL: Con thấy các cô bác nấu món ăn gì? Khi ăn những món ăn ngon con cảm thấy như thế nào?</li> </ul>					Toàn cả
			<p><b>*Nhánh 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Tập tầm vông”</li> <li>- Rèn trẻ ăn các loại thức ăn khác nhau, biết xúc cơm ăn tránh làm rơi vãi và nhặt cơm vãi vào đĩa. Chú ý cháu ăn chậm: Hải, Minh Khang, Quỳnh Anh</li> <li>- Câu hỏi SEL: Rèn cho trẻ xúc miệng nước muối sau khi ăn: Hằng ngày được súc miệng bằng nước muối các con cảm thấy thế nào?</li> <li>- Rèn trẻ ngủ đúng giờ, giữ trật tự không quấy khóc</li> </ul>					
			<p><b>*Nhánh 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ hát bài hát: “Mời bạn ăn”</li> <li>- Trò chuyện về thói quen và ích lợi của việc ăn chín, uống chín. Chú ý cháu ăn chậm: Quân, Vũ Anh</li> <li>- Rèn cho trẻ lau miệng, uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn</li> <li>- Câu hỏi SEL: Cô cho trẻ vào chỗ ngủ, ngủ sâu giấc: Để cơ thể khỏe mạnh, không bị ốm các con phải làm gì?</li> <li>- Trò chuyện thói quen và ích lợi đi vệ sinh đúng nơi qui định.</li> </ul>					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		<p><b>*Nhánh 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi TC: “Tập tâm vòng”</li> <li>- Cho trẻ làm quen với chế độ ăn cơm, các loại thức ăn khác nhau. Chú ý cháu ăn chậm: Q. Anh, Nhi</li> <li>- <b>Câu hỏi SEL:</b> Thực hiện một số quy định đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Khi con làm thực hiện được yêu cầu của cô con cảm thấy thế nào?</li> <li>- Rèn cho trẻ uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn</li> <li>- Cô cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định và vào chỗ ngủ, tắt điện và hát ru cho trẻ nghe</li> </ul> <p><b>*Nhánh 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Chi Chi chành chành”</li> <li>- <b>Câu hỏi SEL:</b> Trò chuyện về thói quen và ích lợi của việc ăn chín, uống chín: Thói quen ăn chín uống chín giúp cho cơ thể của các con như thế nào? Để cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì?</li> <li>- Rèn cho trẻ tập xúc cơm ăn. Chú ý cháu ăn chậm: Minh Khang, Trần An</li> <li>- Trò chuyện thói quen và ích lợi đi vệ sinh đúng nơi qui định.</li> <li>- Rèn cho trẻ lau miệng, uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn</li> <li>- Rèn cho trẻ biết về chỗ ngủ trưa theo sự hướng dẫn của cô, hát ru cho trẻ nghe.</li> </ul>						
6	Chơi tập chiều	<b>Nhánh 1</b>	<p><b>Ngày 12/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết tập nói rau bắp cải (SEL lồng ghép)</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> <li>- Trả trẻ.</li> </ul>	<p><b>Ngày 13/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe cô giáo đọc bài thơ: Chăm rau</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> <li>- Trả trẻ.</li> </ul>	<p><b>Ngày 14/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, nhận biết, sờ nắn rau bắp cải và xu hào (SEL lồng ghép)</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> <li>- Trả trẻ.</li> </ul>	<p><b>Ngày 15/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe cô giáo đọc bài thơ: Củ cà rốt</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> <li>- Trả trẻ.</li> </ul>	<p><b>Ngày 16/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết phân biệt củ su hào- củ cà rốt</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> <li>- Bình bầu bé ngoan</li> <li>- Trả trẻ.</li> </ul>	
		<b>Nhánh 2</b>	<p><b>Ngày 19/1</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết phân biệt hình tròn</li> </ul>	<p><b>Ngày 20/11</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe cô giáo đọc bài thơ: Quả</li> </ul>	<p><b>Ngày 21/11</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, nhận biết, sờ nắn, quả cam và</li> </ul>	<p><b>Ngày 22/11</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ca dao: Con kiến mà leo giàn</li> </ul>	<p><b>Ngày 23/11</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Chơi lắp hình vào bóng 1 số loại</li> </ul>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	cam tròn xinh(SEL lồng ghép) -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	quả xoài -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	bầu - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	quả (SEL lồng ghép) - Bình bầu bé ngoan - Trả trẻ.	
		<b>Nhánh 3</b>	<b>Ngày 26/1</b> - Chơi phân loại cây to- cây nhỏ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 27/1</b> - Lắng nghe cô đọc thơ: Quả(SEL lồng ghép) -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 28/1</b> - Nhận biết phân biệt hình tròn - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 29/1</b> - Lắng nghe cô giáo đọc câu chuyện: Anh em nhà thỏ(SEL lồng ghép) -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 30/1</b> - Lắng nghe cô đọc thơ: Quả đu đủ -Nêu gương cuối ngày - Bình bầu bé ngoan - Trả trẻ.	
		<b>Nhánh 4</b>	<b>Ngày 2/2</b> - Bò chui qua cổng (SEL lồng ghép) -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 3/2</b> - Lắng nghe cô đọc thơ: Quả đu đủ -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 4/2</b> - Kể lại đoạn truyện được nghe kết hợp tranh: Cây táo (SEL lồng ghép) - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 5/2</b> - Lắng nghe cô giáo đọc ca dao: Con kiến mà leo giàn bầu -Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	<b>Ngày 6/2</b> - Bật tại chỗ -Nêu gương cuối ngày - Bình bầu bé ngoan - Trả trẻ.	

#### V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

<b>Tên góc chơi</b>	<b>Nội dung chơi</b>	<b>Mục đích yêu cầu</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Trẻ thực hiện</b>	<b>N1</b>	<b>N2</b>	<b>N3</b>	<b>N4</b>
<b>Bé thao tác vai</b>	<p><b>*Bé em</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bé em</li> <li>- Ru em ngủ</li> <li>- Cho em ăn</li> <li>- Tắm cho em</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ được làm quen và bước đầu biết chơi với em bé búp bê.</li> <li>- Trẻ bước đầu có 1 số thao tác đơn giản khi chơi: cho em ăn, bế em, ru em ngủ, tắm cho em</li> <li>- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia chơi</li> <li>- Giữ gìn, yêu thích, quan tâm, chăm sóc (SEL lồng ghép)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Búp bê: 4 con</li> <li>- Bát, thìa, ca, khăn lau miệng cho búp bê( 4 bộ)</li> <li>- Giường, gối, chăn đắp cho búp bê...</li> <li>- Chậu, khăn tắm, quần áo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô</li> <li>- Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô.</li> <li>- Trẻ chơi với búp bê: bế em, cho em ăn, ru em ngủ...</li> <li>- Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô</li> </ul>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
	<p><b>*Siêu thị</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết lấy một số đồ dùng khi tham gia chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số mặt hàng phục vụ sinh hoạt hàng ngày: ca, cốc, ti vi, quạt, rau, củ quả, bánh, kẹo...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô</li> <li>- Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô.</li> <li>- Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô</li> </ul>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>

<b>Tên góc chơi</b>	<b>Nội dung chơi</b>	<b>Mục đích yêu cầu</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Trẻ thực hiện</b>	<b>N1</b>	<b>N2</b>	<b>N3</b>	<b>N4</b>	
	<p><b>*Nấu ăn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nấu bột cho em bé</li> <li>-Chế biến các món ăn:</li> <li>+ Trứng dán</li> <li>+ Rau cải luộc</li> <li>+ Tôm kho</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước đầu trẻ biết chơi với đồ dùng nấu ăn.</li> <li>- Trẻ bước đầu có 1 số thao tác đơn giản khi chơi: đảo bột, xúc bột ra bát...</li> <li>-Bước đầu làm quen với các món ăn</li> <li>- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ dùng nấu ăn: Nồi, bát, thìa, ca, đũa, bếp ( 4 bộ)</li> <li>- Trang phục nấu ăn: tạp dề, mũ</li> <li>- Rau, hoa quả các loại, một số thực phẩm: Trứng, tôm, rau..</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô</li> <li>- Trẻ lấy đồ dùng nấu ăn ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô.</li> <li>- Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô</li> </ul>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	
<b>Đồ vật bé yêu</b>	- Xếp vườn rau(N1), cây ăn quả(N4)	-Trẻ biết sử dụng các hình, nắp nút, các khối xếp cạnh nhau tạo thành tường bao theo chủ đề <b>Giữ gìn, đoàn kết, chia sẻ (SEL lồng ghép)</b>	- Nắp nút, nắp ghép to nhỏ các loại, gạch, hàng rào, các loại cây ăn quả, rau	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ về nhóm nhận vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi.</li> <li>- Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô</li> <li>- Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô</li> </ul>		<b>x</b>		<b>x</b>	
	- Xếp theo hình mẫu	Trẻ biết sử dụng các nắp chai, vỏ ngao..xếp theo hình mẫu	- Vỏ ngao, nắp chai...				<b>x</b>	<b>x</b>	
	- Phân loại một số loại quả, rau theo tên gọi	-Trẻ biết phân loại theo tên gọi	- Lô tô các loại rau, hoa, quả			<b>x</b>		<b>x</b>	
	- Phân loại quả tròn-quả dài, quả to - nhỏ	-Trẻ biết phân loại quả tròn,dài, quả to nhỏ	- Lô tô các loại quả dài, tròn quả to, nhỏ				<b>x</b>	<b>x</b>	

<b>Tên góc chơi</b>	<b>Nội dung chơi</b>	<b>Mục đích yêu cầu</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Trẻ thực hiện</b>	<b>N1</b>	<b>N2</b>	<b>N3</b>	<b>N4</b>	
	- Phân loại rau lá to- rau lá nhỏ(N1), cây to- cây nhỏ (N4) theo tên gọi	-Trẻ biết phân loại rau lá to, lá nhỏ, cây to -cây nhỏ	- Lô tô các loại rau lá to, nhỏ, các loại cây ăn quả		x			x	
	- Lắp hình vào bóng	-Trẻ biết lắp hình vào bóng	- Bảng chơi vẽ các hình rỗng ứng với các tranh rời bên ngoài theo từng nhánh, có gai dính		x	x	x	x	
<b>Bé cùng vận động</b>	- Đi theo bước chân	- Trẻ biết đi theo bước chân	- Bước chân được sơn lên xốp	<p>- Trẻ về nhóm nhận vai chơi, lựa chọn nội dung chơi trẻ thích( cô gợi ý, giúp đỡ trẻ)</p> <p>- Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô</p> <p>- Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô</p>	x			x	
	- Cài cời cúc áo cho búp bê	- Trẻ biết cài cời cúc áo cho búp bê 1 cách khéo léo	- Các loại áo búp bê có cúc to nhỏ khác nhau						
	- Xâu luôn hạt hạt, hoa, lá	- Trẻ biết xâu luôn hạt hạt,hoa lá theo ý thích	- Hạt,hạt,hoa,lá dây cho trẻ chơi xâu luôn		x	x	x	x	
	- Gấp bông	- Trẻ biết dùng các ngón tay gấp lấy bông màu để lên nắp chai không bị rơi xuống	Các nắp chai theo màu đã được gắn sẵn				x		x
	- Bé chơi đập bóng	-Trẻ biết dùng đôi bàn tay để đập bóng xuống dưới	- Các loại bóng to, nhỏ, hộp đựng				x	x	
<b>Bé yêu nghệ thuật</b>	-Trang trí tranh rỗng về chủ đề TGV	<p>- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để trang trí những bức tranh.</p> <p>- <b>Hợp tác, đoàn kết, tạo ra sản phẩm (SEL lồng ghép)</b></p>	- Một số nguyên vật liệu: giấy màu, xốp màu, len vụn, sáp màu, tranh rỗng	<p>- Trẻ về nhóm nhận vai chơi, lựa chọn nội dung chơi trẻ thích( cô gợi ý, giúp đỡ trẻ)</p> <p>- Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô</p> <p>- Kết thúc: Trẻ thu dọn</p>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	

<b>Tên góc chơi</b>	<b>Nội dung chơi</b>	<b>Mục đích yêu cầu</b>	<b>Chuẩn bị</b>	<b>Trẻ thực hiện</b>	<b>N1</b>	<b>N2</b>	<b>N3</b>	<b>N4</b>
	- Nặn quả tròn, quả dài	- Trẻ biết một số kỹ năng: Bóp đất, xoay tròn, lăn dài, cuộn tròn để tạo ra sản phẩm	- Đất nặn, bảng con, khăn lau tay.	đồ dùng đồ chơi cùng cô		X	X	
	- Xé dán lá cây	- Trẻ biết dùng ngón tay xé và dán tạo thành lá cây	- Giấy màu, giấy A4, keo		X			X
	- Xem tranh ảnh, lật mở trang sách, abum	- Trẻ biết lật mở từng trang sách, abum, xem và nói về nội dung tranh, gọi tên (SEL lồng ghép)	- Một số quyển chuyện tranh, album về chủ đề		X	X	X	X

**NGƯỜI DUYỆT**  
**HP CHUYÊN MÔN**



Nguyễn Thị Tâm

**GIÁO VIÊN**



Phạm Thị Hậu



Nguyễn Thị Huệ